

Quán Ven Đường có đủ trọn bộ 224 số, kính mời vào xem

C.563 - H Sô 1 - 25

NGAY NAY

SỐ 1 — NAM THU NHẤT

30 JANVIER 1935

0\$10

Giám - đốc
NG.-TUONG-CAM



Mỗi tháng ra ba kỳ
ngày 1^{er}, 10, 20,
TOA-SOẠN và TRỊ-SỰ:
55, Rue des Vermicelles — Hanoi
CHI-NHÁNH ở SAIGON
160, Đường Lagrandière



ÁO MỚI MÙA XUÂN

— Anh Lemur

NGÀY NAY

Ngày nay là tờ báo hiền cho các bạn ngày nay. Mục đích Ngày Nay là làm cho các bạn biết rõ lời sinh-hoạt của dân ta trong buổi bây giờ, về mọi phương-diện, cả hình-thức lẫn tinh-thân.

Gặp nhau trong một cảnh ngộ, các bạn với chúng tôi đều có liên lạc mật thiết với nhau bởi nhiêu giây vỡ hồn nó giáng buộc người cùng một thời, một hội.

Đã có thể chung vui, buồn, thì thuật ra báo những việc tai nghe, mắt thảy trong thời này, chúng tôi mong hoặc cảm khích được các bạn, hoặc cùng các bạn câu vui, câu ích.

Lớp người cứ dồn nhau như lớp sóng, mà thời đại nào có nhiệm vụ của thời đại ấy. Người xưa, đời xưa, nhiệm vụ xưa không còn nữa, nay chỉ còn chúng ta là chúng ta, người bây giờ đương đầu với cuộc đời hiện tại.

Có việc làm, ta cần phải làm, có lời nói ta cần phải nói.

Phong-hóa ra đời, chủ trọng về trào phúng và văn-chương, được các bạn hoan nghênh, đã xô báo giới đi một bước tiên khá dài, và đã từng phá tan bớt những hủ kiền nó lâm mờ mịt khói óc người ta. Ta phải biết nhận việc đời bằng con mắt sáng suốt, rồi vui vẻ mà phản đũa.

Ngày Nay, là tờ báo thứ hai của Tu-Lực Văn-Đoàn, cũng cõi đạt được mục đích ấy, song theo một phương pháp khác. Chúng tôi sẽ đưa các bạn đi từ rùng đèn bè, từ thánh thị đèn thôn quê, xem các trạng-thái hiện có ở xã-hội. Hiện trạng đó các bạn cần và muốn biết hơn hết. Chúng tôi sẽ đi nhận xét lây sự thực, nói lại để các bạn hay và sẽ chụp nhiều ảnh, in sen vào bài, để cho bài ấy được rõ rệt hơn. Như thế các bạn chỉ đọc qua cũng như đã đi đèn nơi.

Ngày Nay chẳng phải là một cơ quan tiền thủ giật lùi, mà cũng tư liệu sức mình, không dám nhận là tờ báo của tương-lai. Ngày Nay chỉ mong và chỉ muốn được là — theo nghĩa đây đủ — tờ báo của Ngày Nay.

TU-LỰC VĂN-ĐOÀN

BỎ KIỂM DUYỆT

Phòng kiểm-duyệt đã bãi.

Báo chí quốc-ngữ bắt đầu Lỗi theo một con đường mới, rộng rãi hơn.

Vậy mà, lạ thay! tin ấy không được toàn thể báo chí hoan nghênh. Nói của đáng tội, các báo không sôt sắng hoan nghênh là báo chữ Tây... nghĩa là những báo chưa được ném mùi kiểm-duyệt.

Thiệu chút nữa thì họ là giọng lycop ca tụng công đức của ty kiểm-duyệt, tha thiết nhớ tiếc một chè độ đáng yêu, và đáng để cho họ được hưởng.

Nhưng thôi, làm thế nào cho vừa lòng được cả thiên-hà lẩn mè ghê! họa chẳng có ông Lưu-Bị phục sinh!

Dẫu sao báo chí quốc-ngữ từ nay theo một chè độ mới. Chè độ ấy thế nào?

Nhà nước bái ty kiểm-duyệt, nhưng vẫn giữ quyền cho phép mở báo và quyền đóng cửa báo.

Sự cải cách nra chứng như vậy khiên những người có tính hoài nghi lây làm lo. Họ mỉm cười một cách chè nhạo mà bảo nhỏ ta rằng, sự cải cách ấy không phải là một sự cải cách; nhà nước cho tay này, lại lây vê tay khác đó thôi.

Lòng ngòi vực này không phải là vô lý hẳn.

Theo chè độ cũ, một tờ báo chí bị đóng cửa khi nào đăng những bài mà phòng kiểm-duyệt đã loại. Nay bá ty kiểm-duyệt, mà chính-phủ vẫn có quyền đóng cửa báo, thì sự sống, chết của tờ báo còn biêt thê nào mà liệu trước được! Chè độ rất nguy hiểm cho báo chí vậy.

Nhưng nghĩ đi còn phải nghĩ lại.

Cứ theo bài diễn-thuyết của quan Toàn-quyền trước Đại hội-nghị kinh-đè, thì Chính-phủ chỉ dùng đèn cái quyền sát phạt ấy đối với tờ báo nào lưu tâm phi báng hay công kích một cách tàn nhẫn những người đại diện cho Chính-phủ. Còn nếu báo làm rồi trật tự của xã-hội thì quyền đóng cửa nhà nước cũng không cần đèn, là vì đã có pháp luật.

Và lại, tuân tú như tiền, ở dưới cái chè độ mới, ta còn có thể hy vọng một ngày kia Chính-phủ sẽ bỏ nõi quyền đóng cửa báo và quyền cho phép mở báo đi. Hy vọng ngày xưa kia ta không thể có được.

Ta hy vọng sẽ được ngôn luận tự do. Nhưng bao giờ ta cũng phải nhớ rằng

tự do không phải là phóng tú. Nếu có được tự do ngôn luận đi nữa, quyền hạn của sự ngôn luận lại sẽ nhất định theo lệ luật. Hoặc nhà nước làm một đạo nghị định mới để phân rõ giới hạn của quyền ngôn luận, hoặc cho báo chí quốc-ngữ theo quy tắc của báo chữ Tây, nghĩa là theo chè độ của chí-dụ Varenne ngày 4-10-27 ở Bắc-hà và ở Trung-kỳ, và điều luật ngày 29-7-1881 ở Nam-kỳ.

Các nhà báo tây bày lâu nay than phiền lùn về chí-dụ Varenne, vì chí-dụ này đem quyền thẩm phán của tòa đại hình giao cho tòa trừng trị, mà trước tòa trừng trị lại không cho họ viện chứng cứ để biện bạch. Thậm chí, họ ví tờ chí-dụ ấy như thanh kiêm treo lủng lẳng ở trên đầu họ, rơi xuống lúc nào không sao định trước được.

Nay họ thay báo quốc-ngữ, sắp ở dưới một chè độ tương tự họ, lo hộ cũng là lẽ đương nhiên vậy.

Họ chí quen mệt một điều là làm báo theo chè độ cũ chẳng khác gì đứa con nít, mọi việc hành động đều có người mẹ là phòng kiểm duyệt, nâng giặc dạy giỗ, tuy không phải lo lắng gì, nhưng không được lo lắng gì. Còn làm báo theo chè độ mới thì phải là người lớn, phải chịu trách nhiệm về những bài mình viết, phải hiểu luật, biết rõ quyền của mình dên đâu, nghĩa vụ ở chỗ nào, nói tóm lại, phải thành một nhà làm báo.

Mà nghĩ cho kỹ, không lành nghề làm báo, không muôn chịu trách nhiệm về công việc của mình, thì dừng làm báo, đi bán phở,còn hơn.

TÚ LY



QUẦN ÁO MỚI

của Việt-Sinh



3 — *Ảnh Ngày-Nay*

**Khăn san len
trắng vạch đen**

CÁI danh dự khởi xướng lén cuộc cải cách quần áo của phụ-nữ về phân ông Nguyễn-cát-Tường được hưởng nhận. Tuy sự cải cách của nhà họa-sĩ nay chưa được sâu sa và hoàn toàn, tuy ông không định rõ rệt những cải nguyên nhân cốt yêu của sự cải cách ấy — ông không nói đèn những cải ấy nữa — nhưng những kiểu mẫu áo của ông được nhiều người theo và châm chước, và những kiểu đó đã gây nên sự thay đổi trong quần áo của phụ-nữ hiện giờ.

Trước ông, từ đổi giép cong, chiếc nón quai thao, bộ quần áo lụng thụng toàn một màu đen trang nghiêm và lạnh lẽo, đèn chiếc san, áo mùi, quần trắng, sự thay đổi cũng đã rõ rệt. Nhưng sự thay đổi ấy thực là chậm chạp, thực là rụt rè, e sợ. Nhiều cô thiều-nữ, nhất là những cô nǚ học sinh, cũng đã có nhiều sáng kiến về sự đổi thay quần áo của mình. Nhưng họ không có can-dám — mà ai có can-dám hởi bày giờ — để thực hành những ý kiền đó và chịu trách nhiệm của sự sáng kiền ấy.

Họ e lệ bắt chước — bắt chước các me tây là những người đầu tiên đem dùng những đồ dùng của dân bà tây phương, cái san quần đâu, cái ví da cầm tay,

đôi giày cao gót, hàng mùi rực rỡ, lõe loẹt.

Rồi đèn mùi trắng, hoặc trong nudt, hoặc óng ánh của chiếc quần mỏng của chị em sông Hương — rồi đèn mùi tim, lục, hồng, của chiếc ô lụa, và nhiều màu khác của chiếc dù giày, cán tre mà bảy giờ người ta mới bắt đầu dùng.

Nhưng, về kiều của quần áo, sự chặt chẽ để làm nổi hình dáng, những đường áo mềm mại, dịu dàng và tha thoát, kè từ khi có những kiểu mẫu của Cát-Tường ở Phong-hoa, người ta mới biết để ý đèn và theo dây đổi thay ca quần lan áo.



Hai nữ lang tân thời 4 — *Ảnh Lê-dinh-Châu*
trong hai bộ áo và
khăn san đồng mẫu

Sự cải cách sâu sa của mỹ thuật ngày nay ở Tâú, cẩn bản vào hình dáng của thân thể được người ta bắt đầu chú trọng đèn.

Sự cải cách y phục phụ-nữ ta, có thể nói cũng bởi cải nguyên nhân chính ấy: dáng điệu tự nhiên của thân thể người ta mà các họa-sĩ biết thường thức. Biết đèn sự mềm mại, tha thoát của dáng điệu, rồi làm thế nào cho燈 quần, tà áo theo cái mềm mại, tha thoát đó, để làm tăng vẻ đẹp của thân hình cô thiều nǚ trẻ trung.

Tôi lây làm lạ và hơi thất vọng khi nhận thấy những kiểu áo bảy giờ, người ta chỉ biết trú trọng để tìm sự thay đổi, sự khác nhau, tìm nhiều kiều, nhiều màu mà thôi. Còn đèn tìm cái đường áo giản-dị và sao cho mềm mại thì hình như họ không biết đèn.

Vậy mà cái đường ấy lại là cái cốt yêu nhất trong cái dáng đẹp của quần áo.

Áo mới giải đê làm gì? Chẳng phải để tha thoát hơn w? Nèp chèp để làm gi? Chẳng phải để dịu dàng hơn w? Một cái áo sa-tanh cứng lại còn nguyên vết gấp trong hòm, từng đường ngang dọc như bàn cờ, cái áo ấy không bao giờ đẹp được, vì không bao giờ có tha thoát.

Thân thể mềm mại, đường áo cũng phải mềm mại. Thân thể toàn đường cong, dịu mắt và dáng yêu, đường áo cũng phải toàn đường cong, tha thoát, phát phơ như nhành liễu. Tìm những đường ấy trong y phục là một cái nghệ thuật mà các nhì may, cắt quần áo mới phải biết nêu không, không bao giờ đặt nên những kiểu áo vừa hợp với thân thể người, vừa có mỹ thuật.

Nếu họ biết được như vậy, ta sẽ không còn phải trông thấy những kiểu áo lụng thụng, sô sê, không có một cái dáng đẹp làm cho ta tưởng tượng các cô con gái mặc áo ấy chắc phải lúng túng như con éch vào siếc.



Quần áo, ngoài những đường tha thoát, còn cần đèn nhiều màu. Màu là một cái yêu điểm trong y phục phụ nǚ. Màu đen tòi tăm, trang nhã, có thể hợp với những người tuổi dã già. Nhưng với những cô con gái trẻ măng, với đôi mắt tươi, đôi môi thăm, với nụ cười sung sướng, cần phải có những màu cũng tươi đẹp như môi đỏ, cũng óng ánh lán tóc, cũng rực rỡ như ngày xuân.

Nhưng không có thể ghép một cái san xanh lá cái lén trên một cái áo đỏ hoa lụu thăm được.

Lựa chọn các màu thể nào cho hòa hợp, cho dịu dàng, cho êm mắt, trọn các màu thể nào cho hợp với lán tóc, với da người, cho tôn vě đẹp của mình, đó là một nghệ thuật rất khó, mà chính cái khó ấy làm cho thiều-nữ có hiểu biết cái đẹp, được phô cái tài của mình cho khác hẳn với những cô gái tâm thường.



Y phục mới bảy giờ hơn y phục xưa là vì dịu dàng hơn và vui tươi hơn. Dịu dàng, có dáng điệu tha thoát — vui tươi, có nhiều màu. Ngày trước cột che khuất thân thể, che khuất cái dáng tự nhiên của thân thể, thay vào một cái dáng của quần áo lụng thụng, bảy giờ cột làm cho dáng điệu thân thể tự nhiên phô bảy hay chia cái dáng ấy cho được uyển chuyển thêm

MỘT KIỀU ÁO NHÀ MARIE MAY
ÁO MÙA THU, HÀNG LEN, MÙI ĐỎ KÈ Ô NHỎ
NÊN NHẬN HÀNG CÚC (6 CÁI) KIỀU MỚI MÙI
DEN ĐIỂM TRẮNG, VÀ CÁI ĐƯỜNG TÀ HƠI CONG.
VIỀN MÀU KHẮC NÊN ÁO.

2 — *Ảnh Ngày-Nay*

BÀ TRỊNH - THỰC - OANH



5 — *Ảnh Hương-Ký*

Cỗ áo và cỗ tay
lỗi mới hai mẫu..

Quần áo mới lạ hơn quần áo cũ, ở chỗ nhiều kiểu khác nhau. Các cô thiêu-nữ không phải mặc một loạt giồng nhau như trước, giồng nhau từ vải áo cho đến màu áo. Ngày giờ, các cô có thể lựa chọn quần áo sao cho hợp với người mình. Một cỗ thập béo và cá ngang, không thể cùng một kiểu áo như cỗ cao mà gây được. Quần áo mới cho các cô cái quyền được lựa chọn, và cung trong sự lựa chọn mới có sự khôn khéo, mới có sự tiên bộ.

Có người than phiền rằng quần áo mới sinh ra lầm mờ, thật phiền phức, bắt người ta phải thay đổi quần áo luôn luôn. Nhưng cái cốt yêu của «một» là sự thay đổi ấy, sự phiền phức ấy, sự khác nhau ấy — và chính quần áo mới hơn quần áo cũ cũng là vì những sự ấy. Có khác nhau mới có nhiều kiểu đẹp, có thay đổi mới có sự tìm tòi vẻ đẹp mãi mãi.

Thay đổi là một sự đáng mừng. Vật chất thường bao giờ cũng di trước tinh thần: sự cái cách về y phục nên, và phải di trước sự cái cách về tính tình và tư tưởng của phụ-nữ. Sự cái cách này giúp và cần yêu cho sự cái cách kia.

Ngày giờ có y phục mới, một ngày một mới mẻ, phụ-nữ ta chỉ còn thiếu một cái cảnh mới để hoạt động.

Việt-Sinh

NÓI VỀ THỜI TRANG

Phòng văn của

Đoàn-tâm-Đan

MÌNH nhớ nhẫn, mặc một cái áo satanh mùi nước biển càng làm lộ nét hoa rực rõ, giáo-sur vui vẻ trả lời tôi câu hỏi về thời trang :

— Chị còn nhớ không? Hồi chúng ta học tại trường, có ai mặc áo mầu, quần san trắng, đi ô tím, dã cho là lạ? Lạ nhưng đẹp. Thầy người ta ăn vận đẹp vừa ý mình, chị em cũng nô nức đua nhau mà ăn vận như thế.

Áo mầu, san trắng là «một» năm 1920, năm đã xa lắc xa lơ kè làm gì. Trong vòng mấy năm ấy, chị em ta chỉ biết quanh quần trong các hàng mầu để may quần áo thay vào mầu đen lôi tăm trước, nhưng vẫn chưa tìm được kiều quần áo thích hợp với thân thể, làm tăng vẻ đẹp trời cho riêng từng người.

Kiểu áo thích hợp với thân thể, kiểu áo trang nhã mà có thể biến hoá được ấy, hai nhà-mỹ thuật Cát-Tường và Lê-Phó đã chê nghĩ ra cho chị em. Đã có nhiều người theo, đã thành một mới.



Sai người cầm chiếc áo len mầu sám và cái quần trắng ra cho chúng tôi xem, bà Oanh nói:

— Đây là kiểu quần áo tôi đã nhờ ông Lê-Phó vẽ hộ. Chiếc áo may thuôn thuon theo giáng người, kích dài xuống không hở lườn, thành kín đáo nhã nhặn hơn, vạt dài và tà cong, thưốt tha yêu kiều hơn. Áo mầu nhạt, nên phái viên mầu sám cho nổi mình áo lên. Khuy thì thật là thay đổi hẳn: nó là khuy các đan bà tây phương thường dùng, mà nay ta lây thay vào bộ khuy tròn trước.

Đại cương thì áo mới cũng chẳng khác áo xưa mای chút, nó chen và dài hơn, tuy thưốt tha dày mà vẫn không lụng thụng. Thay đổi là ở chỗ cắt trên vai, đoròng cổ và thêm «volant» ở cửa tay. Trên vai cắt và khâu nón tréo cho khỏi dum nách và khuỷu tay khói eo. Cổ, có người may dài để gài khuy, có người may bé như cái áo này. Cổ bé mùa nực mở ra tựa bông hoa nở quanh lán cổ trắng, mùa rét gài vào thêm ấm áp.

Chúng tôi hỏi tiếp:

— Thế còn quần? Mặc thế nào là mới và đẹp?

— Quần trắng thì ta mặc đã lâu. Nhưng quần may lồi mới khác quần xưa vì hai ông nón chéo vào dung hép cao sát, giữa ông thon, gáu hơi rộng ra mới là đúng «một». Mặc quần áo mới, tát chân phải dận trên đôi giày cao gót mới có dáng dong dỏng thưốt tha. Cạp chun như thế này rất lợi, có thể buông cao, thấp tùy ý. Giải cao-sum mặc để thõi hơn thú giải trước, như băng bó lây bụng ấy. Còn cái khăn quàng nó là vật phụ, mà rất cần, bây giờ may hình chéo, nhô, quàng vào trông tựa như cái «cravate». Áo hàng nào thường dùng khăn hàng ấy, và gài nó bằng một cái «broche» có mặt đá thì đẹp.

Có một điều đáng chú ý là muôn mặc quần áo mới cho đẹp, phải chăm chú đèn hình vóc mình cho đều đặn, người không béo quá không gầy quá. Mặc quần áo lồi xưa thì lụng thụng, thế nào xong thôi, nhưng quần áo mới thì chuốt rõ được giang người, vậy ta phải trau dồi thân-thể cho đều đặn, khoẻ mạnh, thì mặc quần áo vào mới có giáng đẹp được.



Câu truyện vừa đèn dây, có tiếng chuông gọi rật.

Ngánh trông ra, thầy bà giáo Mão, người bạn cũ, nom trẻ và đẹp hơn xưa nhiều, mặc bộ ni sám, thưốt tha đi lại, óng à trên đôi giày đế cao. Bà Oanh đứng giật

... Chị Mão lại rú töi đi chơi. Đã có hẹn. Thưa chị cuộc phỏng vân đèn dây tạm ngừng nhá, mà chị cùng đi cho vui đi.

— Chúng tôi bước ra sân.

Hai bà chị tân-thời đi trước, trông dáng sau như hai vị tiểu thư Tầu đi thưởng hoa trong vườn Thượng-uyên.

Quay lại thấy u em đương khép cửa ngoài. Mặc áo tú thân nâu, đội khăn bạc mộc, u đứng đẽ mắt nhìn rồi theo... Chẳng biết u có đồng ý với tôi như thế không?

Đoàn-tâm-Đan

..vú em

cũ-ký ..



6 — *Ảnh Ngày-Nay*

LA-KHÉ DỆT LỤA

của Minh-Trúc

MỘT làng trông ngoài cũng như các làng khác ở hạ du, cũng nhà gạch ở sen lân nhả lá sau lũy tre xanh-nhưng nêu ta vào xem, thì luôn luôn ta nghe thấy tiếng đập cùi dưa thoι. ta trông thấy mầu tơ phơi vàng óng dưới ánh mặt trời, sau những rặng dừa thưa.

Ông chánh hội La-khê, nói sơ qua về nghề dệt ở làng ông cho chúng tôi nghe. Theo ông thì vốn xưa kia không ai biết dệt. Sau hói Lê-Sơ có 12 cụ người Tàu sang lày vợ và lập nghiệp ở làng rồi đem hết tài nghề ra dạy dân. Từ bảy đèn nay, nghề vẫn được vượng, bao nhiêu người sòng về nghề đó đều thử 12 cụ kia làm Tôn-sư.

Chỉ mạnh về dệt lụa, the và địa. Gần nay cũng có canh cái ít nhiều: một vài nhà sửa lại cách thăm go, dệt được những thứ hàng có vân có sọc dùng để may áo dài bà và sơ mi. Nghe đâu ông Lê-Quảng-Long đã có công về việc cải cách này, vì chính ông ra mẫu và đặt cho thợ làm trước nhất. Hàng tuy thua ngoại quốc về phán đẹp, nhưng mặc bền hơn.

Trong làng, nhà nào cũng có khung dệt, tính cộng được đèn 800 khung. Công việc làm quanh năm có thể nuôi sống được trên 2.000 người.

Tờ phải mua. Trước kia dùng tờ ta, nhưng bây giờ tờ ta vừa dắt hơn, vừa khó dệt hơn, nên dùng tờ Tàu, tờ Nhật nhập cảng hèt. Tình thê như vậy, nên nghề chẩn tẩm của ta kém đi rất nhiều, nhưng cũng nhờ vi dùng được tờ rẻ, mà hàng làm ra bán mới chạy, ganh đua với hàng ngoại quốc.

Vì nhà ông chánh hội hôm ấy nghỉ dệt nên chúng tôi chỉ xem qua loa xưởng ông thoi. Sang nhà ông Quán xem thì gấp đúng bữa cơm trưa. Chủ với thợ đương cùng ngồi ăn với nhau, có đèn hai mươi người tết cả ở một gian nhà ngang. Nghi một lúc, họ lại lục tục kéo nhau vào làm việc.

Điều trước nhất chúng tôi thấy là tuy họ làm siêng năng, nhưng vẫn trong một không-khí hòa lạc. Chủ với thợ không phân biệt nhau mấy, người nào cũng quần áo tươm tất, truyền trào thân mật. Bà chủ thì ra sân hò sợi dọc với một người phụ, cô con gái biết chúng tôi sắp chụp ảnh, vân lại mái tóc rồi mới ngồi vào khung.

Ông Quán nói:

— Việc dệt lụa chúng tôi nó cũng như việc dệt phên, có điều khác là dệt cái nan tre thi dẽ, còn dệt sợi tơ thi rây rì hơn, vì nó rất mỏng mảnh và dẻ rời. Ông xem chúng tôi mắc một sợi dọc đi trước, luôn qua go, theo một lề lối định sẵn, dẽ làm ra mặt hàng đực, hoặc nuốt như linh, hoặc nồi hạt như lương, đại khái thê. Đẹp kh ng

Chúng tôi muôn biết công xá ra sao, chủ nhân nói:

— Hàng chúng tôi làm, cứ năm ngày lại đem ra Hanoi bán. Phiên chợ vào ngày một, ngày sáu, như phiên chợ Đồng-xuân. Trong 5 ngày ấy thi cứ mỗi khung phải hai người làm sợi trong hai ngày, công mỗi người là ba hào một ngày. Phụ vào đây mất hai người quay tờ và làm hò. Còn thợ dệt thi ăn cơm chú, làm khoán cứ bốn áo là sáu hào công. Nhưng nếu trong một phiên làm trội được lên trên 6 áo thì lại được ăn công gấp đôi là một đồng hai.

6 áo là 21 thước tay, rộng 80 phân.

Công việc không nặng nhọc và không phải mưa gió gì nhữn đi làm ruộng, mà lại có việc làm gần suốt năm, chỉ trừ về dịp tết mồng tháng.



7 — *Ành Ngày-Nay*

cùi cót để nhắc cái sợi dọc theo lối dệt. còn dưa thoι là để bắt sợi ngang luồn dưới nhữn sợi dọc, đi từ mép khổ này sang mép khổ kia.

Nhưng trước khi vào khung còn phải làm sợi. Đầu là làm sợi dọc thi tím và lâu công lâm. Khó là ở chỗ nồi sợi tơ cho dài, chon chu và đứng dẽ cho nó rời. Lại phải làm cho đến 1920 sợi dọc, vì khổ dệt cần đèn ngắn ấy sợi. Song rồi đem hò cho nó bên và nhẵn sợi tơ, rồi mới cho áo go đực. Còn việc làm sợi ngang thi dẽ: chỉ việc lây guồng quay từ con tơ sang môt cái đòn nhô bằng cái xe diều để lột vào thoï là đ rợc.

Xem qua cũng biết nghề dệt cùi tinh xảo, mảnào guồng, nǎo đap nǎo trực, cái nguyên tắc cùi yêu của cơ khí, các cùi xưa đã từng sáng kiêm ra cá. Có

một điều là vật liệu dùng hau toàn là gỗ hèt: có lẽ bởi thê, bởi ta không biết luyện chât kim, nên ta mới chưa đèn cái trình độ đại công nghệ. Nhưng lúc đó, liệu có còn cái phong vị êm đềm như nay nữa không?

Trên khung cùi, người dệt lụa dưa thoι...

Về phần nhà chủ thì phải lo tiền mua tờ, trả tiền công thợ và cấp cho họ vay trước về vụ thuê, vụ tết và khi có công kia việc nọ. Cứ một khung cùi thi nhà chủ có thể lợi mỗi phiên được hai, ba đồng. Nhưng đó còn tùy giá tờ và giá hàng cao, hạ.

— Đóng một cái khung tốn hết bao nhiêu?

— Mười lăm, hai mươi đồng. Một nhà dùng bốn khung cũng phải có vòn lieng trên trăm bạc.

Ông Quán sau có giới thiệu sang thăm cụ Phạm-Thánh, 62 tuổi là nhà sáng chê ra một kiều khung mới để dệt hàng lụa lòi mới. Đèn nơi thi thây nhà sáng tạo này, khò măt nhỏ, trán cao, râu bạc, mặc một cái áo bông, ngồi chơi trên trống. Nhà sáng tạo lão thành có một cái đặc sắc là lúc nào cũng mím miệng cười tinh.

Cụ chỉ cho chúng tôi xem cái khung cụ sáng chê ra: lòi đặt go và lòi dưa thoï của cụ giỏi thật. Nhưng vì hôm nay, nhà cụ có việc, nên không cho chạy, chúng tôi không được xem lúc dệt ra sao. Thày có bàn đã bầy lên la liệt, có cả món thịt cầy, chúng tôi vội cáo từ lui ra, thán phục rằng ở chốn thôn quê thê mà có nhiều Gia Cát.

Cụ tiễn ra tận cửa.

MINH-TRÚC



8 — *Ành Ngày-Nay*

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Không biết các sách Khoa-học
"VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CÙNG LÀ:

Đề bộ Công-Nghệ có: Dày làm 40 nghé ít vẫn 2 \$ 00, 30 nghé dày làm 1 \$ 50, Kim-khi và cơ-khi 0 \$ 80, v.v., .

Đề bộ Thể-Thao có: Tập võ Táu (1 à 5) 1 \$ 78, Võ Nhật 0 \$ 50, Võ Ta 0 40, Võ Tây 0 \$ 60, Dày đà ban 0 \$ 30.

Đề bộ Y-học (lâm thuaxe) có: Y-học tùng thư (1 à 10) 5 \$ 00, Sách thuaxe kinh nghiêm 0 \$ 50, Xem mạch 1 \$ 00, Đàm-bà 1 \$ 00, Trò-con 1 \$ 00, v.v.

Đề bộ Thân-học: Dày Thời-miền (1 à 5) 2 00, Võ T.M, Nhật-bìn 50, Trường sinh Thuật 0 50, Dày lây Số-Tứ-Vi 1 \$ 00.

Đề bộ Mĩ-Thuật có: Sách dày Đàm-huè và cái-lương 0 \$ 50, Sách dày vẽ 1 \$ 00, Dày làm ảnh 1 \$ 00, Dày làm văn thơ 1 \$ 20,

Đề bộ Lịch-Sử có: Định-tiên-Hoàng, Lê-dai-Hành, Hùng-Vương.

Đề bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0 40, Thương-mại kinh-toán chỉ nam 1 \$ 50, còn các thứ linh tinh như Nam-nữ bí-mật, Gia-lỗ, Học chữ tây, v.v... Ngót 100 thứ, xa thêm cước. Mua buôn có trữ huê-hồng, thơ dế.

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

HANOI - 102, Hàng-Gai, 102 - HANOI

Thuốc trị ba chứng đau bụng khác nhau:

DẠ-DÀY, PHÒNG-TỊCH, KINH-NIEN

Đau iúc giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lấn xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ, có khi ợ ra cà nước chua; có khi đau quá nôn cà đờn ra nứa, hổn hơi hay đánh trung tiện thi đờ; đau nhức thè gọi là đau dạ dày (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rát dữ dội; đau đờn nứa hay một ngày thi đờ; cách mày ngày hoặc một tháng đau một lần; đau nhức thè gọi là đau bụng kinh niен.

Đau chói chói bụng dưới, có khi tức suốt xuống hạ nang, một đài khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không; ngày muôn ăn, ngày không muôn ăn, lơ lửng thắt thường; sắc mặt vàng rột hay bụng beo, da bụng dày bì bạch; đau nhức thè gọi là đau bụng phong tích.

Ai mắc phải, hãy viết thư kêu chứng bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu, sẽ gửi thuốc bằng cách lành hóa giao ngan.

Thư từ và Mandat de:

Nguyễn-ngọc-Am, Chủ hiệu:

Điều Nguyễn Đại Được Phòng

121, hàng Bông (cửa quyền) HANOI
Đại lý: SINH-HUỲ, 59, rue de la Gare -
VINH QUAN-HẢI, 27, rue Gia-long-HUÈ.
Nan-nam marché DALAT. Minh-nguyệt
rue Gia-long. PHAN-THIẾT. VINH-
XƯƠNG 19 rue du Commerce KIỀN-AN.

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGƯ'A

VỀN thông ngôn lên tiếng gióng đặc quí:
— Nguyễn-thị-Thanh.
— Dạ.

Nguyễn-thị-Thanh, từ tốn bước ra vành móng ngựa, Nung núc những mỡ, Thị-Thanh chỉ được cái tên là thanh. Bộ mặt ngăm ngăm đèn có vỏ danh đà của thị hình như ta thường được ngầm nghĩa, thường thấy ở đâu chợ Đông-xuân thì phải.

Thị ăn nói ung dung, không có vỏ sợ hãi, chõe chõe lại liếc quan Chánh án. Là vì với quan Chánh án, thị là một người quen lung lâm. Thị đã giáp mặt ngài nhiều lần về tội cát túi rỗi. Lần này, thị ra trước tòa vì một lẽ cao thượng hơn: thị muốn rửa sạch cái quá khứ sầu thị để lán sau phủ lông trong sạch của một cô gái lương thiện với quan Chánh.

Thị không ngần ngại thú tội cả. Thị nhận đã sút thấy ký Phạm-ngọc-Oanh ở sở cẩn cước ăn cắp những giầy má biên tên tuổi và án tử của thị rồi đột đi.

Quan Chánh án — Mày hứa cho người ta những gì?

Thị-Thanh — Bảm, con thay thay Oanh áo rách, con thương, con có hứa may cho thay ấy một bộ quần áo tây.

Q. C. — Còn hứa gi nữa không?

Thị-Thanh mặt đỏ bừng, cúi đầu sè đáp:

— Bảm..... không.

Thay ký Oanh, người nhỏ nhắn, gầy gò, mảnh khảnh trong chiếc áo the tảng, đứng nhu mì như một cô con gái ở bên cạnh Thị-Thanh.

Q. C. A. — Còn anh, anh có nhận tội không?

Thay ký Oanh — Bảm, con trót đái, quan thương cho. Con trót người non dạ, thị-Thanh lại hứa cho con bộ quần áo tây.....

Về mặt thay ký Oanh lúc đó mơ màng, chắc thay tờ tướng đèn bộ quần áo mới: mắt thấy hoa lén, nhìn thấy toàn màu rực rỡ: nào những lục di lượn phô, bộ áo đẹp lọt vào mắt xanh những gái tàn thời, nào những lục xuông xóm chị em, vènh vang hanh diện.....

Đó là không kể đói má bánh đúc của thị-Thanh, tuy không đói quán siêu đỉnh, nhưng cũng đã làm siêu lòng thay và đốt cháy được mày tờ giày quan trọng của sở Đô.

Quan Chánh — (tüm tim cười) — Thè anh đã được bộ quần áo tây chưa?

Thay ký Oanh — Bảm, nào có được. Thị-Thanh đánh lừa con chẳng cho con giật sét. Vì thè, con đã thú nhận cả. Con hối-hận lắm.....

Quan Chánh (tüm tim cười) Anh hối hận.... Anh hối hận vì không được bộ quần áo phải không?

Thay ký Oanh (như không nghe thay) — Bảm, con hối hận lắm.....

Nói đèn dày, thay bỗng bất im, con mắt mơ màng như nghĩ đèn bộ quần áo thay sẽ được bập thay cho bộ quần áo tây đẹp của ai đã hứa.... bộ quần áo số.

Thay giật mình, tinh giác mơ lúc quan tòa tuyên án phạt thay và thị-Thanh mỗi người hai năm tù.

Hai năm tù: thay đứng lặng lẽ, cái lặng lẽ của người thất vọng.

Thay đâu có biết: chỉ cái liếc giao cau của người đàn bà mà vua chúa xưa kia có người mắt nướu. Vậy thi vì thị Thanh mà thay phải ăn no nằm giài trong hòa-lò, trường cũng không phải là quá đáng.

Chi giận cái liếc của cô á thị-Thanh còn hơi kém cái liếc khuynh quắc khuynh thành của nàng Tây-Thi một chút.

TÚ LY

SẮM TẾT

HÔM nay vừa gặp cụ lý bên cạnh,
cụ dã vội hỏi:

— Ông có lén tinh sắm tết không?
— Vắng thì dì, nhưng không biết sắm
gì bây giờ?

Hai bên ngồi mây hôm trước dào nở
đò rực, nay chỉ còn trơ lại những cành
cụt, lơ thơ vài bông hoa. Hình thoảng
gặp vài người vác mây cành lên phò bán
sớm, tôi vui mừng nhớ đèn cái cảnh
giao thừa, khỏi pháo xanh óm-apse lày
những cành hoa đào rung rinh trên đồi
lộ lục bình.

Ra đèn đường cái, thay nhiêu người
làng vui vẻ dì sắm tết, tôi ngắm nghĩ
mãi mà không thấy tết có quan hệ gì
đôi với mình cả. Nhưng vừa toan thuế
xe lên chợ Đông-xuân, anh xe dà vội
nhắc:

— Xe ngày tết, thay cho thêm.....

Tháng chạp là tháng cưới...

BỐ CÓ PHÙ DÂU TRONG BÍM CƯỚI CÓ HUGUETTE THOLANCE; CÓ NGUYỄN-THỊ-VÂN, CÓ VŨ-THỊ-HIỀN, CÓ HỒ-THỊ-MÔN -CHI, CÓ VI-THỊ-KIM-NGỌC.



Áo nhung trắng,
quần trắng, có chẽp
nếp, giầy nhung dò;
tóc vẫn trần.

Mỗi cô cầm một bó
hoa dò.

Lúc bấy giờ tôi mới hiểu cái quan hệ
của ngày tết và chịu khó dì bộ cùng
cụ lý vậy.

Hình thoảng cụ dừng lại trước
những cửa hàng, nhất là những cửa
hang pháo, và ngắm nghĩa những tràng
pháo đồ dài với những còi pháo to, tròn.
Cụ dừng mãi trước những bức tranh tầu
treo chí chít trên tường hình như cho là
đẹp lắm, rồi cụ mua một bức tranh mỳ
nhân khòa thân mang về treo đè vui nhỉ
trong ba ngày tết. Cụ lại chịu khó len
vào đám đông người để xem một ông
đô-một ông đồ non chưng ba mươi tuổi
nâm phục vị trên chiếc chiếu viêt những
câu đồi đò chõe, nét bút như rồng bay
phượng múa, và già dặn như cảnh mai
vậy.

NGÀY NAY



10 — *Ành Ngày-Nay*

... tháng
bán tranh

Người Annam diễng xem tranh tết: các mỹ nữ khỏa thân múa mâm hóng hào ném bén darts Không từ cù ông Quan-Vân-Trưởng.



11 — *Ành Ngày-Nay*

Kỳ sau, ra ngày 10 Février sẽ đăng:

BUÔN NGƯỜI

Phóng sự của Nhật-chi-Mai, đặc phái viên Ngày Nay, đã đi theo duyên bé, từ Haiphong ra Moneay, Đông-Hưng, xét về nghê dù dỗ dàn bà con gái Annam đem sang Tàu bán.

GIÁ BÁO

| MỘT NĂM SÁU THÁNG | |
|--------------------|---------|
| Đông-dương ... | 3 \$ 00 |
| Pháp và thuộc địa. | 3, 50 |
| Ngoại quốc ... | 6, 50 |

1 \$ 60
2, 00
3, 50

Thư và ngân phiếu gửi về:

M. Nguyễn-tường-Cầm

55, rue des Vermicelles, HANOI

NGÀY NAY

Thành phố Hanoi đã đầy những rể tết, đầy những quang cảnh náo nhiệt tưng bừng, nhất là ở các phò hàng Đường, hàng Ngang và ở chợ Đông-xuân. Những nhà bán đường, mứt, tranh, pháo cuộn rề hòn hở, vì lúc nào cũng tập nập những người mua. Những hàng tranh bầy la liệt thành từng ô một ở ngoài hiên chợ, từ những tranh từ bình, sơn thủy cho đến những tranh con mèo, con chuột mà nét vẽ ngày nay đã làm vui xướng mây năm còn bé của ta.

Trong chợ, những cốc thuỷ-tiền xinh xắn và những chậu cúc, chậu trà cùng bao thứ hoa khác, thoang thoảng đưa hương thơm. Tôi còn đương tản ngần lảng ngâm những chông cam, giày dòi ngọt lành, bồng nghe tiếng cù lý gọi:

— Ông không mua cái gì à?

Quay lại thấy cụ khệ nệ xách một cù thuỷ-tiền, hai bánh pháo và mây tờ tranh vía ta vía tầu, vẻ sung-sướng lộ rõ trên mặt. Cụ vía kéo tôi đi vía hơn hờ nói:

— Chạy mãi mới được mây đồng bạc đẻ sắm tết.

Hình như cụ không tiếc tý nào sô tiên ấy đã phải vay đèn hàng trăm phần lãi.

T. BÁCH.

CUOC THI chọn ảnh đẹp trong Ngày Nay

Thể lệ: Các bạn cứ tùy thích của mình trộn trong các ảnh đăng ở 6 sô báo đều lấy 10 ảnh và xếp thứ tự 1, 2, 3,... cho đèn 10 và biến vào lá phiếu đăng trong báo, cất lá phiếu ấy gửi đèn nhà báo.

(Bất cứ ảnh nào trong 6 sô báo đều có chia số riêng).

Bản báo sẽ do những phiếu gửi đèn làm một cái bảng kiêu mẫu vé thứ tự nhất, nhì các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đúng trong bản kiêu mẫu nhiều hơn hết là được.

10 Giải thưởng:

Giải nhất... 15 \$ 00 — Giải nhì... 10 \$ 00

Giải ba đèn giải 10: một năm báo NGÀY-NAY

hoặc một năm báo PHONG-HÓA

hoặc sách của ĐỜI-NAY xuất bản đăng giá 3 \$

BIJOUTERIE

AU DRAGON D'OR

HANOI

Chế tạo các hàng

TRANG SỨC

ĐỜI NAY

49, HÀNG-NGANG — GIÁY NỘI 658.

ĐAU DẠ DẦY PHÒNG TỊCH

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ogre, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yêu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghỉ nhiều quá, làm cho cần khí uất két, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hổn ống đèn thuộc này đều khỏi hẳn, vì nó chưa đèn tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0 \$ 40

Mỗi gói tuyệt thuốc số 19 giá 0 \$ 60 đã lâu kinh

niên uống tuyệt nọc giá 1 \$ 00
uống làm hai ngày, thuốc mới chè.
Chứa khoán dấm cam đoan ba ngày hết
đau, tuân lõi tuyệt nọc, ở xa mua thuốc
uống công hiệu không kém gì. Giang
mai 1 \$ 00 1 ve, 4 ve khỏi, Cai nha
phiên 1 \$ 00 1 ve, 3 ve chữa hàn, khi
hư bạch đái giá 0 \$ 60 5 ve khỏi.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHONG

81, Route de Hué (Phò chợ Hôm), Hanoi

Tuyệt hết bệnh lậu, giang

KIÊN TINH TRIẾT NỌC

Thứ thuốc Kiên tinh triết nọc số 68, của nhà thuốc BÌNH-HƯNG, ai là người chàng biết. Như các người phải chứng Lậu, Giang, di nọc còn lại, nước tiểu khí trong, khí vàng, hay thức đêm, làm công việc gi nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người lại thày đau xương, mòn mẩy mỏi mệt, mà bệnh giang thày giật thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại hay dụng. Thi dùng ngay thứ thuốc kiên tinh triết nọc giá 1 \$ 50 một hộp là khỏi. (nhẹ 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (période aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi dai giật; dùng thứ thuốc Lậu số 58 0 \$ 50 một lọ, chứng 5, 6, 10 là khỏi hẳn.

BÌNH HƯNG

67, NEYRET (phò cửa Nam) HANOI
... (xé chợ cửa Nam trong sang) ...

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin định theo timbre 0 \$ 05

12 — *Ảnh Ngày Nay*

MỘT CÁI CHỢ NGƯỜI DỮA NƠI THÀNH THỊ

Của Nhất Chí-Mai

(Đặc phái viên Ngày Nay)

Ông tìm người làm ???

Haiphong, một buổi sáng mùa đông, trên trời, mây kéo đèn ngòm; lác đác mây hắt mưa lạnh buốt đèn xương.

Thu mình trong chiếc áo cao-xu, tôi ráo bước trên bờ kè phố Bounal. Bỗng có tiếng gọi giọng lau làu:

— Ông tìm người làm?

Đừng bước, thày trước mặt tôi, trêu bù hè, sè vú hoa bắc sông Lập, bảy ra một cảnh tượng khiến ai thày cũng phải chú ý.

Một bọn người, vừa dàn ông, vừa dàn bà, trẻ có, già có, quâu áo rách rưới, eo ro, sắp hàng ngồi thành một rãy. Những khuôn mặt hốc hác, những da vàng óng, những con mắt sâu hoắm.

Thay tôi đứng lại, một người dàn bà đứng tuổi, mặt láu linh chạy đèn:

— Ông muôn tìm vú sữa, hay bếp?

Nghé giọng, tôi nhận ra người vừa gọi tôi lúc này. Tôi mím cười, trả lời:

— Không! tôi không tìm người làm!

Bỗng trong óc vụt qua một ý nghĩ, tôi vội vàng chửi lại:

— À có! tôi cần một con sen xinh xắn, trẻ tuổi, hay làm. Chị có khung?

— Vàng, con hiểu rồi. Ông đợi con một tí...

Nói xong, người dàn bà tắt đèn về phía chợ.

Thì ra trong bọn người thành rãy đương đợi khách hỏi đèn kia, không có móm hàng tôi hỏi đèn.

Và trước mặt tôi chính là cái chợ người của Haiphong.

Bà Lý Loang, trùm các mụ mõi.

Đợi đã lâu không thấy người mõi mang con sen đèn, tôi té ra đúng bức minh, khó chịu.

Một người đi qua chứng đoán được ý tôi, chỉ sang bên kia đường, phía vú hoa:

— Ông lại dẫu kia mà hỏi bà Lý Loang, bà ấy nhiều « người nhà » nhất.

Tôi cảm ơn người chỉ đường và danh, rồi vội vã tìm đèn bà Lý Loang.

Dưới gốc một cây me to, cạnh chợ bắc sông Lập, một bả lão già lụ khụ, đội nón ngồi run lấp cắp, da mặt loang lổ, chỗ đó, chỗ trống, đôi mắt kèm nhèm: bà Lý Loang... Thảo nào!

Chung quanh gốc cây, bà, bỗn chục người ngồi xóm nói truyện rì rào. Dần thât nghiệp, « người nhà » của bà Lý Loang, hẳn thê.

Sau vài phút ngâm Nghĩa thứ hàng của bà Lý, một thứ hàng rách rưới, tôi tần, tôi cắt tiếng hỏi:

Bà Lý có con sen nào sinh xanh, nhauh nhauh, hay làm không?

Người mắt lêu nhìn, bà trùm các mụ mõi tỏ ra vò ngực nhiều ugh ngứ:

— Ông hỏi đưa hay hỏi thật? Tôi quen làm ăn thật thà. Đã hơn hai mươi năm nay, tôi mờ

« ngôi hàng » này chưa hề làm bộ bao giờ. Nhưng cũng chả trách gì ông; Con sâu làm dầu nỗi canh. Có kẻ làm liều, nên các ông trưởng nghè đưa người cưng là nghề...

Tôi vội ngắt lời:

— Không! bà Lý làm dày. Tôi muôn tìm người làm thật.

Soay thè trậu, tôi hỏi tiếp:

— Nhưng tôi nghe nhà nước đuổi không cho họp chợ ở đây. Bà không sợ đội xe à?

— Đó là lời dồn hão. Chúng tôi làm nghề này chỉ ích cho người mà không hại cho ai, việc gì nhà nước phải cấm. Có một cái, họp ở đâu giữ gìn sạch sẽ đừng để rách rách thì không ai đuổi hết.

— Sao người ta gọi bà là bà « Lý Loang »?

— Ấy họ trông thấy mặt bà loang lổ, và tôi làm nghề này lâu năm nhất, nên họ bảo tôi làm bà lý. Vì thế mới có tên Lý Loang.

— Những người tim việc, họ đều dày, hay bà phải cho di kiêm?

— Không! Tôi không đi kiêm ai! Người ta chỉ dồn kiêm tôi thôi. Đã hơn hai mươi năm nay, tôi ngõi gốc cây này.

Thì ra bà Lý Loang là một mụ mõi trùm đưa người làm, đã trên hai mươi năm nay, bà chuyên kiêm việc làm cho những người nhà quê bõ ngõ các vùng nhà quê.

Chợ người vi thè mà thành lập.

13 — *Ảnh Ngày Nay*Bà Lý Loang
ở Haiphong

Một mặt trái của « chợ người »

Tôi toan hỏi nữa, bỗng có tiếng xe tay đồ ở sau lưng. Quay lại, tôi nhận ra một người bà con, hiện nay ở Cảng, Bà X... tôi ý ngạc nhiên:

— Ông ra chơi ngoài này bao giờ? Ông cũng muôn thuê đưa ở?

Tôi nhanh miệng đáp:

— Vàng, tôi mới ra. Một người anh em nhữ tôi đi thuê hộ một con sen, nhưng không có.

Như chảng đẽ ý đèn cầu trả lời của tôi, bà X... nói tiếp:

— Tôi có con vú sữa mới chôn đi sáng hôm nay, không biết nó có lâu quật trong đám này không? Chúng nó tệ lắm, ông ạ. Có đứa nó đưa người lại ở rồi lại dỗ đứa ở ấy đi, để đưa chỗ khác lầy tiếu quát. Tôi tìm được cả hai đứa, tôi cho một mõ...

Nói xong, chừng không tìm thấy con vú sữa trong bọn « người nhà » bà Lý Loang, bà X... quay lại chào tôi, rồi vội vã ra đi, nét mặt hậm hĩnh giận dữ.

Giá hàng của bà Lý

Bà X... đi khỏi, bà Lý Loang càt tiếng buồn rầu nói với tôi:

— Đây ông xem. Tôi đã nói có sai đâu. Con sâu bò dầu nỗi canh. Tôi cũng chán cho cái nghề của tôi lắm.

Ông tính có ngày chẳng được xu nào, mà cũng phải ngồi đây xuôi buối....

Tôi khóc hãi một câu:

— Bà lý mở chợ này, mỗi ngày thu được bao nhiêu thuê?

— Trước thi khá lắm, mỗi ngày cũng kiếm nổi đồng bạc, hơn đồng bạc. Từ ngày « khủng khâng » đèn giờ, giá cá cái gi cũng sút, nên giá người cũng phải sút. Chỉ đủ ăn là phúc lâm rồi.

— Bà đưa người thè, chủ nhà dãi « tiền quà », hay ăn hoa hồng của bạn dì làm?

— Khôn nạn, ông-tưởng chúng nó có gì mà hóng ăn hoa hồng. Còn chủ nhà thi tùy tâm người ta, người ta cho mình « tiền quà ». Ví dụ, vú sữa là thứ hàng giá trị nhất thi hiện giờ được từ hai hào đèn năm hào. Bếp, xe, con sen vào một hạng: từ một hào đèn ba hào. Vú già, thằng nhó kém nhất: từ năm xu đèn mõthao....

Ăn uống...

những tiếng hoang đường

— Bà có phải nuôi những bợn thàt-nghiệp trong nhà không?

— Có, dàn bà, dèn tôi cho họ ở tạm, còn dàn ông thi phải đi tìm chỗ mà trú chân.

— Còn ăn, uống?

Bà Lý Loang mím cười chua chát:

— Trời ơi! ông không làm vào cảnh, nên nói toàn những tiếng hoang đường. Ăn, uống? Ông hãy trông bọn họ ngồi kia thi rõ. Có người hai ngày mới được vài thia cháo. Tôi nghèo túng lắm, nên không cung đồn được họ. Chỉ có bọn vú sữa là phải cho họ ăn.

— Tại sao thè?

— Ông tính nêu không cho họ ăn, vú deo lại, lây đầu ra sữa để có người rước đi.

Tôi đưa mắt nhìn « đám người » của bà Lý mõ láu nưa. Quả nhiên, chỉ có bọn vú sữa còn ra hồn người. Ngoài ra, toàn một hạng mặt hốc hác, mắt sâu hoắm, da vàng óng.

Tôi quay lại phía bà Lý:

— Thỉnh thoảng, bà cũng nên cho họ một nồi cháo.

— Phải, hôm nào phát tài, tôi té vé cũng khao họ một nồi.

Móc ví lấy một đồng bạc, tôi ăn vào tay bà Lý:

— Đèn, bà cảm lây. Tôi nay, bà cho họ một bữa cơm.

Nói đoạn, tôi quay đi, bước mau sang phô khác.

Bà X. hối nay nói dèn con vú sữa nó tròn đi, chắc mới thè được một cái mặt trái của « chợ người ». Tôi còn nghĩ đèn những cô gái quê xinh xắn chưa có việc làm, nên có một mụ mõi sắc sảo giới thiệu cho, hẳn cũng không nê hà gi mà không trở nên một người vợ lẽ hay con dì đặc biệt của một nhà tư bản nào.

Nếu đưa một thằng nhỏ được có năm xu, một hào thời, thi hẳn có nhiều mụ mõi nuôi cái hy vọng đem một cô gái quê hờ gân cho người ta làm vợ nhát thời được những một, hai chục bạc là ít. Từ chỗ dì kiêm việc làm đèn chỗ xa minh vào vòng truy lạc chẳng phải xa gi.

Mà đâu phải lỗi ở cả người đã truy lạc...

Nhất Chí-Mai



14 — *Anh Lemur*

Cô Nguyen-thi-Hậu

Người thiều-nữ đầu tiên mặc quần áo lót mới kiểu Lemur (Phong-Hoa)



NHÀ CHUYÊN MÔN ĐÓNG GIẤY KIM THỜI TO NHẤT HANOI

KỶ HỘI CHỢ MỚI RỒI ĐƯỢC ÂN THƯỞNG BẰNG-CẤP
VÀ BỘI-TINH BẠC, ĐỦ TỎ RA LÀ MỘT HIỆU GIẤY CÓ
GIÁ-TRỊ, VẬY MỚI CÁC BÀ, CÁC CÔ CHIẾU CỐ SẼ RỖ...



Đèn hiệu CHÂN-LONG đóng giấy, các bà các cô
thật được vừa ý, vì răng giấy làm theo phương
pháp mới rất dễ đi kiều vừa đẹp vừa nhã.

———— GIÁ TÍNH RẤT PHẢI CHẶNG ———

CHAN-LONG

HANOI—38, PHỐ HÀNG BỘ, 38—HANOI

GIÓ BẮC LẠNH LÙNG

của TƯỜNG-BÁCH



Những tấm da dày 15 — Ảnh Ngày-Nay
lông mềm và ấm : lông cừu,
bão, cáo trắng ở miền tuyết.

Mùa đông đã đem lại cho ta cái cảnh gió bắc mưa phùn trong những ngày âm-1, thám đậm. Những cảnh băng sơ sác, những chiếc lá rụng rắc đó trên đường phố, với những buổi sáng sương mù xuống bao bọc cả thành phố Hanoi trên các nóc nhà đồ và các dặng cây cỏ xanh tươi, gieo vào trong lòng người một mài bỗn thoảng qua, nhưng xáu xa, thâm thia.

Nhưng mùa đông cũng đem lại cái thi vị và những cái thú riêng, mà chỉ trong những ngày lạnh lẽo, người ta mới hiểu rõ hết được. Những làn gió thoảng trên các vườn, phảng phất đưa đèn mùi hương thanh đậm của bao thứ hoa vừa nở, của những bông cẩm chướng hay vạn thọ nhiều sắc rực-rỡ, và nhất là của những bông cúc mềm mại như lụa hay những cánh đào vừa hé nụ cười diêm mầu tươi lộng lẫy lên nền trời u ám. Mà cảnh đông lạnh lẽo thật đắng nê thư cho những người muôn tìm lấp cảm giác hay.

Một buổi sáng, trong bộ quần áo ấm, điều thõi lá ngâm trong môi, hai tay đút túi, ta dạo chơi trên bờ hồ Tây để ngắm cảnh sương mù nhẹ lan trên mặt nước bao la, che phủ cả những làng xóm xa xa thấp thoáng ở chân trời. Lúc đó, những cơn gió lạnh vụt thổi sáo sạc qua cảnh lá gợi bao cảm giác mơ màng trong tâm hồn thơ của nhà thi-sĩ, nêu ta là thi-sĩ.

Những thi-vi của mùa đông lại càng rõ rệt hơn đối với hạng người phong lưu, nhân nhã, không phải lo âu về đường vật chất. Trong khi ngoài đường gió bắc đưa những giọt mưa bay đậm tí tách vào cửa kính, người ta thích quây quần trong

những gian phòng ẩm áp, bên cạnh cái lò sưởi han hồng vui cháy, bên cạnh một bàn tó tóm, hay bên cạnh cái bàn đèn đây mới là tuyet nhât. Những lúc ấy, người ta mới cảm thấy rõ rệt cái hạnh-phúc không gì bằng của gia đình.

Mùa đông tới, người ta vẫn thân nhiên sung sướng vui chơi. Vài chiếc lá băng rụng dù là một dịp cho trai gái Hà-thành phô phang quần áo rét. Như thế cũng hay, vì ta được ngắm những cô gái thời yêu đương trong bộ quần áo mới kiểu Lemur băng len mũi dùi với cái khăn san phát phor theo chiều gió cùng mày sợi tóc vân vương.

Năm nay, nhiều khi ta được thấy những ngày nắng ấm, khô ráo thỉnh thoảng nhẹ bay qua một cơn gió hagy hagy mát. Đây là những ngày tháng thích nhất trong cả năm, vì người ta thấy trong lòng hăng hái, hăng hái làm việc hay ăn chơi. Nhât là ăn chơi.

Sau khi dạo quanh các phố để ngắm các cô tiêu hư lồng lẫy trong cảnh rực-rỡ, huy-hoàng, hay di mây bài trong các dặng-xinh tung bừng đàn hát, tiết trời êm ái, hơi lạnh lạnh như dục người quay quần bên cái bàn đèn ấm cúng hay mía một "dêm i-tinh" tùy ý. Mùa đông đòi với hàng thương lưu thực là vui vẻ nhất, vì đã đem lại cho họ bao nhiêu thú vui mua được.

Nhưng hơn nữa, mùa đông là mùa của ái-linh, vì heo câu thơ của Bán than :

Mùa đông gió bắc lạnh lùng,

Gọi tình lầm cậu dục lòng lầm cò...

Nên trong ba tháng mùa đông có biết bao nhiêu là đếm cười ! Trong ba tháng ấy, biết bao nhiêu nêu hạnh-phúc đã xẩy dựng lên. Những sác pháo đỏ nám rái rác trên thêm, những con lợn quay vàng với những chiếc ô-tô hòn két hoa trắng, gợi cho ta mơ tưởng tới cái diêm phúc đầy thi vị của đôi vợ chồng mới cưới giữa lúc gió đậm vi vút vào cửa sổ và sương mù xuống bao tóu những khóm cây xanh. Nhưng nêu những bông cúc mềm mại và những dò thủy tiên xinh xắn phảng phất cái

hương vị của ngày tết tung bừng hồn hở để mừng cuộc ái-ân đậm thắm, thì cũng nhắc cho ta rằng sắp tới mùa xuân nặng nề ướt át.

Người phong lưu trong các mùa qua bằng con mắt thiên-nhiên, không những thè, họ coi nhau là một sự thay đổi cần phải có, vì đối với họ, trời cứ nóng hay lạnh mãi, thì còn có thú vị gì nữa ? Vì họ chỉ biết đến cái lạnh thoảng qua trên những tòa nhà cao, tường

dày cửa kin, chứ chưa từng biết cái lạnh căm căm buốt đên tận xương trong những gian nhà tranh lụp sụp, trống hở tứ tung và chóc chóc lại rung động theo luồng gió. Mà các cô thiêu nữ xinh tươi nơi thành thị xin lỗi các cô — có rõ đâu nỗi khổ của những cô gái quê cao váy, mờ sáng đã phải di tát nước hay cày lúa, dưới những cơn gió bắc thóii vù trên ruộng dây nước.

Phải đứng trên cánh đồng bát ngát, nghe tiếng gió đậm sáo sạc vào những bụi cây khô, mới hiểu rõ nỗi buồn vô cùng của những ngày đông u ám.

Ngay ở Hanoi, sông trong cảnh dày dủ, lộng lẫy, xa hoa ta không bao giờ để ý đến một sò đìng người co ro với mảnh áo rách, ngày, đêm lang thang, vật vờ trong cảnh rực rỡ, nguy nga của thành phố để ngắm nhìn cái sương sướng, vui vẻ của người khác. Những buổi tối lạnh lẽo, mưa bay, ta thấy họ tránh nấp dưới mái hiên những tòa nhà đồ sộ và thỉnh thoảng ghé mắt nhìn vào trong gian phòng ẩm cung, dày những hạnh phúc của gia đình mà họ không bao giờ được hưởng. Rồi khi đường phố đã vắng, họ đi tìm chỗ ngủ với một manh chiếu trên các bức cửa, dưới gầm cầu hay trong công những đèn, chùa. Vào khoảng 9, 10 giờ trời đi, ở nhiều phò — phò hàng Than chẳng hạn — người ta thấy những bọn ăn mày, những đứa trẻ mồ côi, những người nghèo khổ kiêm công ăn việc làm, mà vì nhiều lý không muộn vào Dạ-lử hay Tè-bán viện — co quắp nằm thành những đồng thịt lù lù dưới đèn điện lạnh lẽo.

Mùa đông đên đem lại cho họ những nỗi lo sợ, buồn rầu — không phải nỗi lo sợ, buồn rầu nỗi thơ của nhà thi-sĩ, mà là những nỗi lo sợ thiết thực, lo sợ những hạt mưa phùn ném lạnh qua lán áo mỏng và lo sợ những cơn gió lạnh buốt đên tận xương.

Và đòi với họ, mùa đông hẳn là không có thi vị.

TƯỜNG BÁCH.

... Người nghèo nắm chịu rét ở
đầu gió, trên bờ hè... tắm bao-
tái rách không đủ che thân...

16 — Ảnh Ngày-Nay



Mừng tết thế nào là thiệp ...

VIỆC mừng tết, xưa nay ta hay dùng các thứ trà và các thứ rượu ngoại quốc, hàng năm ta đã gánh vàng đi đồ kẽ có bạc triệu, thực là ta mừng tết một cách khờ dại, vô ích. Ngày nay là buổi vui-mình, mọi sự đổi mới, sự dùng nội-hóa là mâm mồng rất tốt cho sự dâu mạnh nước nhà. Thị sự mừng tết ta nên dùng thứ rượu thuộc **NỘI-HÓA** là rượu « **HỒI-XUÂN-BÁCH-BỒ** » chai lợn giá **1 \$ 20**, chai nhò giá **0 \$ 60** dùng xương hò-cốt và các vị thuốc rất quý mà chế tạo ra, mùi thơm vị ngọt, khí vị đậm đà, uống rất thanh nhã, bồ khí huyết, dưỡng tính thần, chống tiêu hóa, bồ ti vị, bồ thận, bồ phổi, cung gân cốt, hoạt mạch máu, khu phong trừ thấp, chữa được các chứng đau mình, đau lưng, đau xương, đau gân, đau dạ-giày, dần ống thận hư, tinh khí yếu, tinh dục kém, dài bả huyết hư, kinh nguyệt không đều, khí hư bạch đới, người già sức yếu, dài bả mồi sinh, người ôm mồi khôi, trẻ con gầy yếu chậm lớn, v.v. đều nên dùng rượu này rất tốt, người vô bệnh dùng để bồ khí huyết rất mạnh. Vừa là thuốc bổ, vừa là rượu mùi, dùng khi ngày hội, ngày tết, khi yên tiệc, hoặc làm quà đi lễ, đi tết rất nhã rát quý, không như các thứ rượu khác mà ngoài chất ngọt, mùi thơm ra không còn có bồ ích gì nữa. Kính xin đồng-bào chiêu cỏ để dữ lấy mồi lợi cho nước nhà, chúng tôi cảm ơn.

CÓ BẢN TẠI

Nam-thien-Duong, 46 phố Phúc-kien Hanoi. — *Mai-Linh*, 62 phố Cầu-dát Haiphong. — *Nam-thien-Duong*, 140 phố Khách Nam-iph. — *Vinh-hung-Tuong* Vinh. — *Vinh-Tuong* Hué. — *Hoang-Ta* Quinhon. — *Thanh-Thanh*, 120 đường la Somme Saigon và ở các nhà *Đại-ly* *Nam-thien-Duong* khắp các tỉnh xứ Đông-Pháp.

BỆNH PHONG TÌNH

Lậu, giang-mai, Hạ-cam

BỆNH lậu mồi mắc, tiêu-tiện buốt tức có mủ, hoặc phải đă lâu ngày thành bệnh kinh-niên, trở đi trở lại, mãi không khỏi rứt, lây nước tiểu vào cõi thủy tinh xem thấy có vầu, dùng thuốc lậu *Hồng-Khé* số 30, bênh nhẹ 2 hộp, bênh nặng 10 hộp là khỏi rứt nọc.

Bệnh giang-mai có mụn lở phát hạch, đau xương, rát thịt mào gà hoa khè, dùng thuốc giang-mai *Hồng-Khé* số 14, nhẹ 2 hộp nặng 8 hộp là khỏi rứt nọc. Thuốc *Hồng-Khé* số 14 và số 30 uống không công phạt không hại sinh dục, uống thuốc đi làm việc như thường không ai biết là có bệnh vì khỏe người mau khỏi, giá rẻ chỉ có **0 \$ 80** một hộp, ố xa mua từ 6 hộp trở lên không phải chịu tiền trước.

ĐƯỢI BỐNG

Truyện già

BÀ Nhi ngồi cầm cùi đánh ông ở hiên nhà ngang. Tiếng xa dè dè, tiếng trực kén két cọ vào hai cột trụ làm cho bà lầm-lầm cặp mắt, hẫu như ngủ gật, tuy tay vẫn luôn luôn quay theo cán guồng. Mỗi khi thảy nặng tay, vì ông đã đáy chí, bà lại giật mình tỉnh giấc mơ màng, uổ oài thay ông khác vào trực. Rồi lại uổ oài từ từ quay guồng sa.

Công việc tự nó đã rời rạc, buồn tẻ, càng trở nên rời rạc, buồn tẻ thêm ở giữa một cảnh yên tĩnh hoàn toàn. Khắp một xóm hình như đương ngày ngát ngú say dưới ánh nắng gay gắt mùa hè. Các ngọn cau tăm tắp đứng im, không một cơn gió thoảng làm cho sáo sạc, rì rầm. Cho đến những cành tre mềm mại là thè mà cũng không mấy may rung động, trong tựa một hàng cây cầu dài lêu nghêu chằng bến bờ ao, sấp sứa buông xuồng lán nước rêu xanh.

Sự lặng lẽ của buổi trưa khiên bà Nhi dã thiu thiu buồn ngủ, tay rã rác bỏ guồng sa, thi mệt tiếng « ui » đuổi chim sẻ theo liêu với tiếng lạt sạt di trong thóe rái phơi ở sân gạch làm cho bà choáng thức dậy.

Cô Cúc, con gái bà, từ công di vào, tay cắp cái rổ trong đựng toàn những cành tre nhỏ, vàng và xanh. Bà Nhi ngưng đầu lén, ôn tồn hỏi:

— Con đi đâu về đây?

Các em rười như nắc nẻ, đặt cái rổ xuống thêm dấp:

— Ô hay! Mẹ bảo con đi lấy tre làm suôt, mà mẹ đã quên rỗi kia.

Thay con rười, bà Nhi cũng rười theo:

— Ày, tao lán cần thè dây. Vậy tiện tay, mày tiện luôn cho tao một ít suôt, chẳng hết cù suôt đánh rỗi.

Cúc nũng nịu:

— Con chịu thôi, con còn phải đi nâu cảm cho lợn ăn dây.

— Gớm! Mày khó bảo quá! Nhờ có một việc mà cũng không được. Mày tiện suôt cho tao xong, rồi đi cho lợn của mày ăn thì nó đã chết đổi hay sao?

Vờ vĩnh, Cúc lảng lảng xuống bếp rồi lảng sang nhà ông hương chưng nghe con ông đọc nót truyện *Hoàng-Trứ*, vì buổi sáng hôm nay, nàng đương gấp giữa đoạn hay thi mè gọi về bảo đi kiêm tre làm suôt.

Ở lại một mình, bà Nhi buồn rầu, nghĩ ngợi. Không phải bà buồn rầu vì cảnh nhà bẩn-bách. Nhờ trời, bà cũng không đèn nỗi túng bần, so dùi lầm. Từ khi chồng bà mất đi, để lại cho bà gần mươi mẫu ruộng, bà vẫn chăm chỉ làm ăn để giữ vững vàng lợn già sán ấy.

Song bà buồn rầu vì một cớ khác. Nhà chồng bà giờ giỏi học phong, mày đời kè tiếp xuất thân khoa bảng. Bộ chồng bà cũng đậu cử-nhan và làm huân-đạo. Cho đến chồng bà, tuy không đỗ đạt như ông cha, nhưng cũng là một bậc học vấn, luôn hai khoa vào tới tam trường.

Bà thở dài thầm nhủ: « Còn như thẳng cù nhà ta thì thực lở thời. Chồng ta thật thà, chắt phác quá, chẳng biết cho con soay học chữ tay, để đèn nỗi bậy giờ, chữ nho giờ dâng chữ nho, chữ tay giờ dâng chữ tay, mày bao nhiêu tiền chạy được cái chánh-hi hão. Rõ chắn, con người ta, người ta sớm biết theo thời, nêu cũng trạc tuổi nó mà nay dã ông phán, ông tham, ông giáo cả rồi. Đứng nói con trai, ngay con gái bà huyền Vị kia, bà ấy cũng chẳng chịu để đột nát như con Cúc nhà mình, mươi sáu tuổi dâu mà chẳng biết một tí gì... »

Lúc đó có tiếng cười nói ở công. Bà Nhi đứng dậy chưa kịp bước xuống sảnh thi hai người đàn bà vào trạc năm mươi tuổi, ăn mặc lối thời cũ kỹ đã đi đèn bên. Một ngời chào hỏi:

— Bà đánh ông đây à? Cô Cúc đâu, không báo cô ấy đánh cho.

— Mời hai bà vào chơi, cháu nó bạn cho lợn ăn.

Người kia cười:

— Nuôi lợn để làm cỗ chứ gi?

— Bà nói làm cỗ giỗ thấy cháu phải không? Hai bà ạ, năm ngoái dỗ đầu nhà tôi, nên tôi mới bảy ra mời bà cou, xóm mạc đây thời, chữ nấm nay, tôi chỉ định làm mâm cơm soảng cùng xong, mày mẹ cou và mời chỗ họ hàng thân thích đèn ăn mà thôi. Tôi có giết lợn giết gà gì đâu.

Người kia đang cười, khéo rầu ngay nết mặt lại.

— Rõ tội nghiệp! ai ngờ cụ Nhi từ tê thù mà... Rõ tội nghiệp! Tôi thi chằng chèt cho... À này, bà Nhi ạ, ban nay tôi đi qua ấp bà Án nghe tiếng bà hương ở trong ấy, tôi vào chơi. Rõ qui hóa quá! Bà Án sao mà phúc đức thế? Mâ....

Bà hương ngắt lời:

NGHIỆN THUỐC PHIỆN

Cai thuốc phiện

NGHIỆN thuốc phiện không cứ mới nghiên bay dâ lâu, nghiên nang hay nhẹ, người yêu hay khỏe, uống thuốc « *cai thuốc phiện Hồng-Khé* số 20 » đều bỏ được cả ma không sinh chứng bệnh gì khác. Thuốc nước mỗi chai giá **1 \$ 00**, trước bửa hút độ 15 phút uống 1 chén con nêu thay để chịu thi thoái, hoặc còn thay muôn hút thì uống thêm một vài chén nữa. Thuốc viên mỗi hộp **0 \$ 50** trước khi đèn bửa hút, uống 50 viên triều với nước đường, hoặc nước chè cũng được, nghiên nặng thì uống nhiều hơn lên. Uống thuốc *cai Hồng-Khé* số 20 đã bỏ là bỏ hẳn được, chứ không như các món thuốc khác chỉ bỏ được tạm thời, sau lại phải hút. Nghiên nhẹ hết **1 \$ 00** nghiên nặng **6 \$ 00** là bỏ hẳn được.

HỒNG-KHÉ DƯỢC-PHÒNG

NGÀY NAY

TRE XANH.

của KHAI-HUNG

— Bà Án trách bà lâm dây, nói hàng tháng bà chẳng đèn chói.

Bà Nhi chép miệng:

— Hai bà tính có việc gì mà đèn.

— Đèn chói, người ta có áp, có ruộng ở làng minh thi cũng như là người làng minh chứ gi, có phải không, bà Chánh?

— Vâ... ắng, nghe đời vẫn thè. Có đi có lại mới toại lòng nhau.

— Mắc cái, hai bà ạ, người ta giàu có sang trọng mà mình thi túng bần, chẳng biết người ta có thêm chơi với mình không mà đèn.

— Bà rõ hay nghĩ lần thẩn lâm! Vậy mai chúng tôi đèn rủ bà lại chơi bà Án nhé?

Xưa nay bà Nhi vẫn không tra gi bà Chánh Cựu. Bà rất ghét cái tính luôn lợt, nịnh hót của bà ta. Nhát là sau khi chồng bà ta từ dịch và mắng vào cái thói bê tha thuốc sái cờ bạc đèn nỗi già tài khinh kiệt, nhà ruộng cầm bốn, thi cái

tính su mi của bà ta
càng quá quắt lâm. bà
Nhi còn nhớ một hôm
gặp bà ta đứng nói
chuyện với cô ái Ninh
ở giữa đường. Bà ta lẽ



phép bẩm báo cùng là
pha trò để lấy lòng lạy
bé, nghe rất chướng tai.
Đáng bỉ nhắt là cách
xưng hô của bà ta: một
diều bẩm cụ lớn, hai
diều bẩm cụ lớn, rồi
xưng con xưng cháu rồi
rit, khiêu ngời ta nghe
thay cũng dù ung dung
rồi, chử đừng nói chính
móm minh thớt ra

những câu nịnh nót, hèn hạ ấy nứa. Ở khắp làng
còn ai lạ gi cái con đì di lày lê ống áo rồi chiêm
đoạt cả gia tài của con chổng. Thè mà mờ móm

kêu nó là cụ lớn và xưng con với nó được!

Vì thè bà Nhi rất khinh bỉ bà Chánh. Nhưng không bao giờ bà tỏ lòng khinh bỉ ra, hoặc bằng dáng điệu, hoặc bằng lời nói. Bà biết thè chẳng ích lợi cho ai, mà lại mua lây thù, lây oán cho mình, nên khi nghe bà kia rủ đèn chơi dâng cờ ái, thi bà vừ vỗ vỗ nhận lời ngay. Bà Chánh tưởng gấp dịp tốt giờ được việc riêng của mình ra. Bà ta nghĩ thầm: « Việc này mà xong thì làm gi chẳng vay khéo được trăm bạc! » Thè là bà Chánh soay ngay câu truyện, bảo bà Nhi:

— Bà ạ, người ta nói con giống cháu giống, thực không sai. Đây bà xem, cậu Năm con cụ ái Ninh mới hai mươi tuổi đầu mà đã đạt rõi đây.

Bà hương cũng hùn vào một câu:

— Phải, nhà người ta được đặt được cát thi học hành như bốn cung đồ. Cậu ấy rồi sau này làm nên to lầm dây.

— Bà Nhi ạ, giá cậu Năm lìa có Cúc nhà bà thi đẹp đói quá nhỉ.

Dứt lời bà Chánh cát tiếng cười the thè, làm như đứa bõn, nhưng kỹ thực vẫn dò xem ý bà Nhi ra sao. Bà Nhi nhún nhường đáp lại:

— Bà cứ nói thè, chử bà ái khi nào thèm thông gia với tôi. Còn quan thời lại phải lấy vào nơi con quan mới sướng đáng. Thè nào là mông đăng hộ đồi.

Bà Chánh lại cười, cô làm ra tự nhiên, nhưng cái cười của người nịnh hót để tiện khó lòng tự nhiên được:

— Vậy tôi làm bà nguyệt tôi se cho hai người lây nhau nhé? Nhưng nếu công việc xong xuôi thi bà phải dài tôi tăm áo the cớ.

Bà Nhi nghiêm trang ôn tồn đáp lại:

— Được thè thì còn nói gì. Nhưng cháu còn đương có đại tang, nói đèn truyện cười xin phải tội chết.

Ày là ta mời bàn bạc với nhau dày thời chử. Còn như việc vu lùng mùng thi thè nào chẳng phải đợi sang năm hèt tang cụ Nhi. Nhưng thòi, chào bà, tôi phải đi dâng này có chút việc cần....
Thè nào, bà hương có đi với tôi không?

— Vâng tôi xin đi với bà.

Hai người vừa cười vừa gật đầu chào rồi ra cửa đi thẳng.

Bà Nhi nhẹo cặp mắt nhìn theo, buông một tiếng thở dài, rồi lại ngồi dưới thêm, bắt đầu làm việc.

(Còn nứa)

KHAI HUNG

Thi chọn ảnh trong NGÀY NAY

Phiếu dự thi

1. Ảnh số _____
trong số báo _____

2. Ảnh số _____
trong số báo _____

Đưa ra hết 6 số báo đâu, sẽ trao ảnh, cat phiếu, biên theo thứ tự, gửi cho bản báo.

PHÒNG KIẾN TRÚC

NGUYỄN-CAO-LUYỆN

Góc phò Borgnis Desbordes và Richaud,
cạnh nhà thương Phú-Roan

Giúp việc có các ông:

TÔ-NGỌC-VÂN, họa sĩ

HOÀNG-NHƯ-TIỀP, kiến trúc sư

Chaussez-vous chic

Sans vous chausser cher

Chez

Van Toàn

95, Rue de la Soie — HANOI

Catalogue 1935

Franco sur demande



BỆNH TÊ-THẬP

RƯỢU hành huyết khu phong là món thuốc thập gia t uyến của hiệu thuốc Hồng-Khê uông được soa được, chira khỏi các chứng bệnh té bỉ ngoài da thấp còi đau nhức xương cung bệnh thấp thủng sưng nề 2 chân vàn vàn... Bệnh nhẹ chì 1 chai ₫ 80 uông vừa soa là khỏi bệnh nặng 4, 5 chai. Các bà mới ở cũ soa thuốc này kín chân lồng mạnh gân còt chử được bệnh té.

CÁC NHÀ ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÈ

Haiphong, 73 Rue Belgique. — Namdinh, Ich-sinh-Đường, 190 phò Khách. — Sontay, Xuân-Hồi, phò Lạc-sơn. — Yênbay, Đông-Tuân. — Laokay, Đại-An 13 Tân-tèo. — Caobang, Vinh-Hưng, 58 phò Thủ. — Hué. — Tourane. — Vinh. — Bazaar Battien. — Nhatrang. — Songiang. — Saigon, Đức-Thắng Dakao. — Bonneng, Lê-duy-Đinh. — Phontiou (Laos), Bâ. — Vientiane. — Maison au Ba Phnompênh maison Hồng-Bằng.

ĐAU BỤNG

ĐAU bụng kinh-niên, đau giã-dây, bệnh phong-tich. Bệnh nào có thuốc ấy, nhưng người có bệnh không biết rõ là mình bị bệnh gì, bệnh nõ lại uống thuốc kia thi sao cho khỏi được. Nay chúng tôi mới bao chè được một phương thuốc số 31 bát cứ đau tức, đau bụng kinh-niên, đau máu, đầy hơi, đau giã-dây, đau bệnh phong-tich, uông đều khỏi cả. Một buổi sáng hoặc đương lúc đau uông từ 5 viên đến 10 viên triều với chén nước nguội, thuốc uông khỏi miệng, sự đau đớn khó chịu phải tiêu tan hết ngay; nếu ai đau mà thay trong bụng bực tức khó chịu thi uống 10 viên triều với bát nước chè thật nóng cho nó tây hết các chất độc ra. Thật là món thuốc rất lạ xưa nay chưa từng có. Giá bán mỗi hộp ₫ 40, nhẹ uông 1 lọ, nặng 6 lọ khỏi rút.

hàn-hộ-phổi LAC-LONG

Chuyên trị các bệnh phổi: đau phổi, ráo phổi, đau ngực, tức ngực, ho dờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mệt tiếng, ngứa cổ, đau cổ, nóng trong cổ, suyễn-thở, vân vân.

Có sách **Đề-phòng-bệnh-lao** biểu không, có nhiều giấy của các thầy thuốc chứng nhận là món-thuốc trị phổi rất hay

**Quan Chánh-dốc sở
thí-nghiệm phân chất, cấp cho
giấy chứng-chỉ**

Giá mỗi lọ **1 \$**
12 lọ ... **10 \$**

Thơ và mandat gửi cho

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

Viện thuốc Lạc-Long

Số 1, phố Hàng-Ngang — HANOI

LẠC VÀO ĐỘNG BÀ CHÚA HÀNG BẠC

RA Hanoi, một ông lý Toét, it ra phải được xem hai cái kỵ quan: vú-rơ Bách-thú và nhâ-bà Bé-Tý.

Những ngày hội tết, chủ nhật, thỉnh thoảng bà lại mở cửa cho người ngoài vào xem.

Phái có những đức tính này: chịu khổ nhijn được thử trước cái tú-khí ở các chuồng thú hôi hám xông ra, không giận con vẹt nói « tục », dừng mái nhìn cái chân thứ ba của một con gà hay là đứng nhìn mày chúa Đồng-son, rõ rắn, nhớ nhà, thì sẽ được mục kích một tàn kịch rất vui:

Bà Bé-Tý diễn « phép tiên » trước một đám nhà quê.

Mỗi lần bà diễn xong nột trò, mà ta gọi là áo-thuật trắng, thì một bà nhiêu bay một bà ză, hai tay soán suýt, miệng như khân: « lạy chúa vạn báu, thật quá chúa có phép tiên, quý hoá quí, phúc đức quá.... » Được lời chúc tụng, bà tiên liền uốn-éo, cười khanh khách.

Rồi bắt thỉnh linh, bà trợn mắt nhìn một ông lý Toét bướng đang gân cổ cãi một mình rằng: « Nhưng mà, cái nắm gạo trong lọ rỗng ày, phải biết nó là gạo thật hay giả cái đã chứ? »

Ở cái động của bà tiên ày, một hôm tôi bước chân vào.

Bà tiên động hàng Bạc, đầy đà, bệ vệ và đã già rồi, như một pho tượng, tuy bà có tên là bà « Bé-Tý ».

Trong cái khăn đội, lắn thật nhó, đặt trêch trên đầu, cái đuôi gà thông theo, bộ mặt mà bao nhiêu lần phản không lập nỗi mày đường rắn chân vịt, cái móm cười « ngoại giao » sau ba, bôn chục năm mà vẫn tươi như thường, tôi nghĩ ngay đèn một người dân bà không phải là annam đặc đi nữa, thì it ra đời người đó cũng không giống đặc annam.

Thì quá như vậy, bà là khách lai, lây chóng tay, sống bên annam.

Bà vui vẻ lắm, tiếp tôi. Tôi theo đường mắt liếc của bà mà ngồi xuống. Tôi tự giới thiệu vừa song, bà mím cười, câu giọng hơi khản khàn, mà trước kia có lẽ ngọt như đường mật:

— Mọi cùi ngói chơi thư thả, tôi là « chúa » cái « động » này đây...

Tôi giật mình cười rằng: « chúa quở chúng tôi làm gì thè? Chúng tôi tuổi ngọ, bính- ngọ : 29. »

Chúa ngheo cỏ, phán: « thè thì « Ông » vậy. Tôi cho ai cũng là già như tôi cả ».

« Chúa » (tôi xin gọi là chúa cho tiện) thở ra câu đó, tuy cười chum chím, nhưng không đâu nói cái vẻ bùi ngùi nhớ tiếc của một « lão mỹ nhân » đã từng đứng trước gương mà đêm được ngó, sáu chục lán xuân đi lại, những cái « xuân » đám âm trong vườn « kiên trúc » theo áu-ph-p, đá ta và đá tầu.

Chuốc nước

Chúa thèt gọi « đội vũ nhạc » ra « chuốc » nước. Đội « vũ nhạc » của bà chúa chưa « hành hoá » ấy chia làm hai ban: ban nhảy và ban đàn hát.

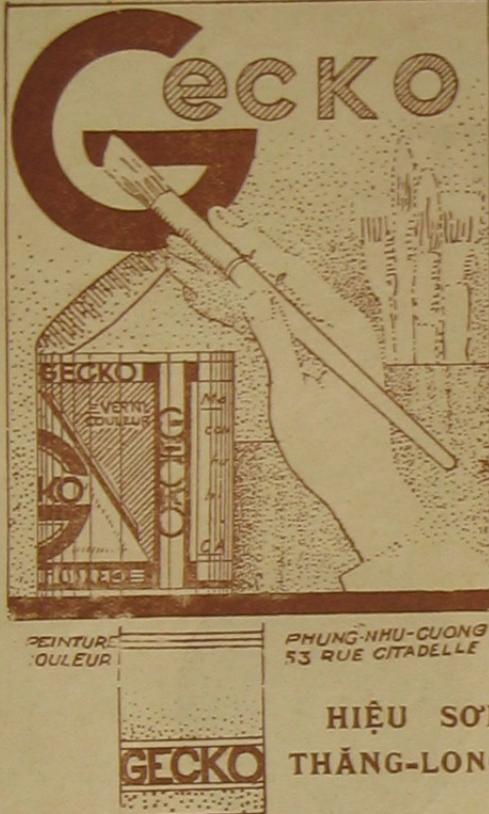
Ban đàn hát có ba người. Nhạc công là một cô con gái 16, 17 tuổi, mồ ji, mặn rỗ 99 phần trăm. Cô ấy đeo kính đen, lúc hát, gân cổ kéo lên, răng lợi rõ ra, trông lạnh cả người. Nhưng hát hay lắm. Hai người cầm nhịp là hai cậu bé sinh đôi, mươi i hai, mươi ba tuổi, mặt búng beo, eo là như hai cây đậu mọc lám trong gầm giường.

Ban nhảy múa là..... Chúa, chí có mội mình chúa, mà những bài của chúa nhảy, là những bài của các cô dùng lúc trèo thuyền trên sập đèn.

(còn nữa)

TRỌNG-LANG

NGÀY NAY



MUỐN CHỤP
ẢNH ĐẸP
CHỈ NÊN LẠI
Huong-ky'
Photo
HANOI

Ai muốn cầm
nhà cửa, dắt cái
XIN CỨ ĐÈN HỎI TẠI

Vạn-quốc
Tiết-kiệm
HANOI

Công việc nhanh
chóng và có nhiều
diễn tiện lợi cho
các ngài

QUÀ BIỂU TẾT
Ngày Tết làm quà cho nhau không gì
quí bằng sách hay

CẨU TẤM LỘ

Gái quèo-sắc như cơn sóng lượn,
Trai anh-hùng như chiếc thuyền trôi.
Tác-giả B.D. giấy 250 trang, giá .. 0 \$ 70

LINH-PHƯỢNG

Tập văn kiết-tác của ông Đông-Hồ. In
thứ giây sôp, 50 trang, giá 0 \$ 20

CHƠI XUÂN (năm Ất-hợi)

Có kiều áo "Chim Lòng" (Seduction)
kim-thời năm 1935 và có 13 bài được
thưởng Văn-Chương, rất vui, giá.. 0 \$ 30

VĂN-ĐÀN-BẢO-GIÁM

Chú Thích

Quyển thứ hai có 7 bức hình rất có
giá 305 trang giá.. 1 \$ 10
Ba quyển đồng biềng chữ vàng, giá 3\$50
Mua cả bốn quyển trên được trừ.. 10%
Có bán khắp các hàng sách.

NAM-KÝ THƯ-QUÁN

17, Boulevard Francis-Garnier
NAM-KÝ THƯ-VIỆN

39, Rue du Lac, Téléphone n° 882, Hanoi
(Tonkin)

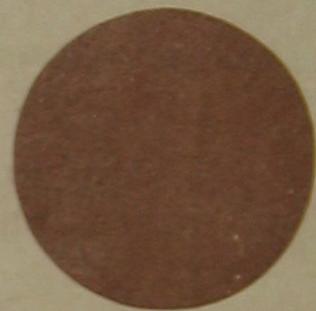
Phuc Thai

Meuble décoré
et installé

35 Rue des Graines. Hanoi

Tel. 316

Nhất Phẩm Tam Hỷ



Là chè cánh nhỏ nước xanh, hương đượm mầu nồng. Thứ nhất là gập việc vui vẻ như cưới xin, ăn khao, hoặc mời khách, dùng bằng chè NHẤT PHẨM TAM HỶ thì rất lịch-sự mà tao nhã hơn những hạng chè khác

Bán tại —

KIM-THAI

HAIPHONG, 140, phố Khách, tél. số 272
HANOI, 17, phố Hàng-Ngang, tél. số 152

Quán Ven Đường có đủ trọn bộ 224 số, kính mời vào xem